

GIẤY HẠN	
ĐANG PHÁP	ĐANG QUỐC
Mỗi năm 4.000	1.000
Mỗi tháng 3.000	750
Mỗi ngày 1.000	250

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thẻ trả tiền gửi cho M. TRẦN BÌNH-TRƯỜNG - 41 Hàng Gạo số 10  
Số đăng tin hàng ngày trước.

# TIẾNG DÂN

LA VOIX DU PEUPLE 叢 民  
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Người đời ăn để  
mà sống, không  
phải sống để mà  
ăn.  
DEPT LEGAL  
#INDOCHINE  
#13493

## NGƯỜI ĐỜI VỚI VIỆC LÀM

Trời đất sinh ra người, phú cho một cái cơ-thể hoàn-toàn, có tri-giác, biết vận-dộng, đủ năng lực để làm ăn mà sống; đời làm cho có cơm ăn, lạnh làm cho có áo mặc, da mỏng thịt mềm không thể chống với thiên-tai vật-hại mà phải làm cho có nhà cửa và khi giới để ngăn ngừa những sự biến xảy tới; suy ra cho đến cơ - khí khoa - học các đồ mới lạ gì gì nữa làm cho hạnh - phúc sinh-hoạt của loài người được tăng-tiến, đều là công việc do hai tay loài người làm ra cả. Bởi vậy người sinh trong đời là sống trong cuộc làm việc, không kỳ sang hèn không luận giai cấp nào, dù cần có đồ dùng về sự sống, thì tất nhiên phải làm việc; không làm việc lớn thì làm việc nhỏ, không làm việc người thì làm việc mình; trong nhân-quần xã-hội và gia-đình, việc còn đương khiếm khuyết mà cần phải có tay người mớ vào biết là bao nhiêu, có ai là « người thừa » đâu? Và chẳng, người là một thứ động-vật linh thiêng hơn các động - vật khác, ông hay gây mặt, tâm biết kéo to, kiến nọ xây cốn, nhện kia dăng lưới; con vật còn biết lo việc sinh hoạt mà có nghề làm lung, trọn đời không khi nào ở không, phương chi loài người, nếu nghiêm-nhiệm mang một cái cơ thể có đủ năng-lực trong một mình mà bỏ chừa khoanh tay, danh ngồi không mà ăn nhờ của kẻ khác để nuôi cái sống vô dụng đó, thì xấu hổ là giở gương nào! Mà thứ vèm trên cõi đất cạnh tranh dữ-dội này còn chỗ nào thừa để cho bọn « không làm mà sống » ấy đứng chừa đâu?

Theo lẽ công trong xã - hội, chưa kể đến khác, chỉ tự một vấn-đề sinh hoạt mà nói thì hạng người « không làm mà sống » ấy gồm có mấy loại:

1) Sự nhu yếu trong cuộc sinh hoạt của mình, cũng như kẻ khác, không cái gì thiếu được; mà không tự làm được tất nhiên phải ăn lẫn của người khác, ấy là tội, phạm tự do của người.

2) Người ta ra sức làm đồ này vật nọ để cung cho sự sống của mình, tức là mình là mang một mối nợ chung thì mình phải ở cái gì khấu trừ cái nợ đó, nay cứ đứng của kẻ khác mà phần mình không một chút để trả cho đời, ấy là tội vớ nợ.

3) Trong một bầy 10 người thì sự nhu yếu để mà sống phải có 10 phần; mà mỗi người phải có một phần việc; nay mình không làm tức là thiếu một phần việc; phần việc làm của mình thì thiếu mà còn buộc chia người kia phải ra sức làm thêm để cung sự nhu yếu cho mình sống, ấy là tội ăn cắp.

Nói tóm lại hạng người « không làm mà ăn » tức là một thứ sâu mọt sống gởi trong xã-hội. Các tội kể trên, chỉ nói một sự « ăn mà sống » đó thôi, nếu nói đến cái tệ hại hơn là hạng ký-sinh-trùng ấy gây ra, thì tràn ngập trong đời không nơi nào ngáy pào là không có; Những kẻ kiệt kiệt gian xảo thì điều toa từ ụng, mua danh bán lợi, cốt làm thế nào cho đầy cái túi không đầy của họ mà không kể gì là liêm sỉ. Những kẻ hèn hạ thì trộm cắp bóc lột ăn chường dặt lên, cốt cho no bụng đói mà không kể gì nhân đạo. Tệ hại trong xã-hội, trảm giòng ngàn nhánh, nói không hết được mà suy đến nguồn gốc, phần lớn như là tự hạng « không làm mà sống » ấy chen lẫn chằng chịt trong xã-hội mà hàng ngày trời ra. Thật là cái họa lớn trong cuộc sinh hoạt của loài người vậy.

Cái hại « không làm mà ăn » ghê gớm như thế lẽ thì trong xã-hội ai cũng cho cái cách ăn nhờ sống gởi ấy là không gì xấu bằng phải sớm tìm đường khác, mà hạng người ấy càng ngày càng giãi bày mới phải; thế mà xét trong thực tế thì khác hẳn. Nguyên nhân vì đâu mà lưu tệ đến thế? Những kẻ hèn hạ, tướng nên suy cho đến cùng mà không nên cho là « việc thấy quen là thường » được. Theo số kiến can gần của kỹ giá thì có mấy lẽ:

Một là bởi chế độ giai cấp. Từ cõi đời có chế độ từ trường qui-tộc, loài người chia ra làm nhiều hạng, tự trung có cái hạng đặc biệt, tự đứng riêng ra một phương diện, cho là khác với bọn dân thường; hạng ấy có quyền không phải làm việc, bọn khác phải làm mà cung sự nhu yếu cho họ. Bao nhiêu kẻ xu phụ chui núp dưới giai cấp ấy cũng được hưởng cái sướng « không làm mà sống », không những không là tội mà lại được tiếng « ông, trọng nữa (?) ». Vì thế nên hạng « không làm mà sống » chiếm cả thế lực lớn trong xã-hội.

Hai là bởi học thuyết thiên lệch. — Chế độ giai cấp đã thành hành, hạng qui tộc đã được hưởng quyền lợi đặc biệt, muốn giữ cho lâu dài, nên lật những học thuyết gì có lợi cho mình thì tuyên truyền ra để lừa phỉnh người ta (học thuyết gì có dụng chạm thì ngăn cấm đi); dùng những câu: lao tâm, trị nhân, sĩ qui, nông tiện v.v. để che cái lỗi không cấy mà ăn, không dệt mà mặc của họ; nhờ những học thuyết ấy mà bao nhiêu bọn du thủ du thực, mượn mà lót miệng; quanh năm không làm ra đồng kềm mà giọng nói thì rành là người sang, trọn đời không lớn chút mồ hôi mà địa vị vẫn chiếm phần cao quý, trách nào người đời không xu theo.

Ba là bởi hoàn cảnh xã - hội. — Chế độ giai cấp cùng học - thuyết hủ lậu đã thế mà nếu trong xã hội dư luận được chân chánh, nhân tâm được thuần hậu, trọng sự thực dụng mà khinh bỉ những lối phung hoa, về đường làm ăn; ở trong một nhà thì cha con anh em khuyến bảo nhau, ra ngoài xã-hội thì sĩ phu bầu bạn cũng có lệ cho nhau, ai là kẻ « ngồi không ăng hê » trong nhà không ai nhận là con em, ra ngoài không ai thêm nhìn làm bạn; như vậy thì xã-hội còn có đủ sức giám đốc, mà những hạng người « không làm mà sống » ấy sẽ không xuất hiện ra nhiều ược. Khốn vì xã-hội lại là cái xã-hội phung hoa khinh bạc, buồn lợi bán danh, thì tài nào trong vùng không khí hôi hám ấy mà môn vi trùng kia không sinh nảy ra nhiều.

Cái độc « không làm mà sống » lưu truyền sâu xa như thế, vậy nay mà muốn làm cho cái hại ấy bớt đi cần như là xương minh và thực hành cái thuyết xã-hội học cùng nhân quyền bình đẳng. Người ở trên đời ai cũng phải làm cho hết bản năng của mình, không ai được ăn lẫn ai, thì cái hại ăn nhờ sống gởi mới mong có ngày giảm bớt.

HÀ - HỮ - NHAN

HAI - DẠM

XEM TƯỚNG

Một anh thầy xem tướng có tiếng khắp Nam Bắc tìm kẻ sanh nhai. Một bữa nọ đi đến thành phố kia vào nhà một người quyền qui. Chủ nhà bảo xem tướng mình.

Thầy tướng nói: « Tướng ông tốt: quan to, cằm lấm, con nhiều. Chủ nhà đắc ý cười ha hả mà nói rằng: Sự đó đã hiển nhiên, anh không nói tôi cũng biết. Nhưng tướng tôi tốt về cái gì? »

Anh thầy tướng thấy hàm răng chủ nhà bèn nói: « À tướng ông quý thật, vì răng ông nhiều, xem như vua Càn-Long 36 cái răng. Lê-tự-Thành 31 cái răng.

LẠI CÂU CHUYỆN BÀ PHỒ (Sau ngày báo cử dân-biểu) (Tiếp theo câu chuyện vạ - đống Dân-biểu T. D. số 296).

Ông Phó đi bầu cử dân biểu về; xe tay vừa tới ngõ, kêu thảng con một tiếng thối ló: Xoài, ra đây báo!

Thằng Xoài trong nhà lại đặt chạy ra. Ông báo soạn đồ trên xe xuống, mà đem vào. Thằng Xoài đứng soạn: 3 chai rượu, 5 phồng bánh, 2 hộp sữa, 2 hộp đường, lại có cái khăn nhiều trăm đầu cho Bà. Thằng Xoài đem vào, vừa Bà Phó ở nhà trong chạy ra hỏi: Sao đến mấy ngày lâu thế? Ông đi về, vậy đồ này ở đâu nhiều thế?

Thầy Phó nói: Bữa trước tôi nói với Bà..... cuộc bầu cử có tiệt, tha hồ say..... ý Bà không tin mà tôi thì nửa cười nửa bực. May tôi hồi đầu lại mà được món này không thì.....

— Câu chuyện thế nào?

— Câu chuyện dài lắm. Đầu tiên báo cử ngày 10-7-30, tôi thấy mấy ông ứng cử, có vẻ lãnh đạm, nên ai muốn bỏ phiếu cho ai, tùy ý họ, tôi chả thêm nói, thành lần cử ấy không ai trúng cử cả, vì không ai được số quá bán.

— Lần ấy không xong rồi sao?

— Quan lại đống 2 ngày nữa cử lại. Ngày 12, tôi đi họp đi về, nhưng người là mới lại, tôi nói đi lâu hết tiền tiêu và không tiền uống rượu; người ta cũng tiền cho tiêu xài trong mấy ngày, đến ngày ấy lại xuất tiền cho tôi mua phiếu, cái thì 1500, cái thì 0550, và các bác ấy viên đi cử lần thứ hai, bác nào cũng tung tiền xe nên đành lòng bán cái phiếu ấy. Lại có kẻ sợ lần này không xong, phải đi lần khác nữa thêm phiếu, vì thế nên mình làm đại lý vụ bán phiếu ấy cũng đắt, nay tiêu xài no say rồi còn dư mua những đồ ấy.

— Thế hay vậy thì phiếu báo cử cũng như một món hàng chợ gì? đáng tiếc là 4 năm một kỳ, chờ phải mỗi tháng mỗi kỳ thì có kẻ đi đầu phiếu mà làm nên giàu chứ không chơi!

— Kim tiền vạn năng chờ sao! Chấn cho đời!

THƯỜNG THỰC BỆNH TÊ - PHONG (LE TÉTANOS)

Bệnh tê-phong cũng là một bệnh nguy-hiêm cho người và các loài thú vật. Bệnh này phát sinh ra bởi một giống vi-trùng gọi là: « Bacille Nicolaier », đem vào kính hiển-vi mà xem thì thấy hình dài nhọn như cây kim găm bạc (épingle ordinaire), đầu thì hơi tròn bầu dục (ovale) tựa như đầu cây nấm dưới đất mới mọc lên mà chưa nở nở. Giống vi-trùng này thường ở tất cả trên mặt đất (ruộng nương, bùn lầy, phân tro), nên chỉ như là những người chẳng chú ý, quét dọn chuồng ngựa, chuồng trâu bò, kẻ làm vườn, làm ruộng thường mắc phải. Những người có mặt nơi thân thể, bị thương tích, dập chông gai, đứt tay hay đứt chân, nếu bị sưng lở bởi thái phải nên đề-phòng mới được. Nếu rủi ro bị giống vi-trùng ác-nghiệt đó sa vào thì mới đầu rình mò ở nơi biên-giới cái mũi, nếu thấy trong mình người không có chất gì đề-phòng đóng chặn đến nó, thì sẵn dịp nó đi vào nơi thân thể và cốt tủy người, khi đó nó sinh sâu và phá hại làm cho người phải đau đớn khổ chịu lắm.

Người mắc phải bệnh này mới đầu hơi bẽ bẽ mệt mỏi trong mình, đau đầu nặng mặt và nặng bụng, rồi lần lần gia tăng ở nơi mắt, óc, tay, chân, bụng đau bẽ khó chịu lắm, cả thân thể trở chỗ nào cũng đau cả, nhiều khi người bệnh nằm uốn cái mình cong lên, đầu và chân chạm nơi giường ván mà thôi hai hàm răng cắn cứng lại, con mắt trợn lên; khi đó tìm da hoành-cách-mô (diaphragme) cũng đau chuyển, làm cho người bệnh phải mửa, bị đại-tiểu; bỏ máy hô-hấp và tuần hoàn chạy (thuyết chạy) gấp lắm, nhiệt độ lên rất cao. Khi ấy bộ phận yếu lèn, sinh ra chứng đau tức, bất tỉnh nhân-sự, chết độc của vi - trùng Nicolaier cứ sinh thêm ra, người bệnh chịu không nổi phải chết, thiệt là một chứng rất nguy-hiêm.

Tôi thường thấy nhiều người hay dùng kim nhọn chằm nơi cánh tay cho đỏ máu, rồi lấy mực chằm vào, để vẽ những hình những chữ, sự chơi đó không ích chi, mà rồi ro bị thứ vi-trùng đó sa vào thì đầu có chằm chỗ ở trường-sanh, bôn-mang-trên cánh tay, đến lúc chứng tê-phong nổi lên, thiệt hèn-mạn khổ bẽ trường-sanh lắm.

Những thầy thuốc ta cho bệnh tê-phong là bệnh con nit, nói rằng: tế là cái rùn, phong là gió, vì đây cái rùn không kín, nên chỉ gió lồng vô, con nit phải dẹt tay, dẹt chân, nóng, trợn mắt rồi chết. Theo thuốc tây, trẻ con bị chứng đó chỉ lấy tại bà mu, vì dùng mỡ chài, hoặc dao kéo bừa thiếu mà cắt rùn, rồi ro bị vi-trùng bệnh tê-phong rúc vào. Nên chỉ những người dân bà khi sinh đẻ phải cẩn thận sự cắt rùn cho kín, khi đó phải đem sợi chỉ, dao kéo nếu cho thái số, dùng nước trơ vi-trùng hay rượu 90 độ, (alcool 90 degré) mà rửa cái rùn, tay bà mẹ cũng phải rửa xá-bông, và rửa rượu 90 độ, rồi mới dám đo tay vào mà cắt rùn, cắt xong chằm teinture d'iode vào, dùng bông, vải hấp mà bịt lại.

Khi người nào bị thương tích, đứt tay, đứt chân, nên rửa cho thiệt sạch đứt bụi, rồi phải đi đến

Một cách trừ khoản rất tài!

Nói đến chuyện trừ khoản trong khi có việc cần tiền thì ai cũng phải phục hàng Đô-La-Lan nữ sĩ.

Nữ sĩ người nước Anh, con một người thợ mộc, diện mạo đẹp mà nhà nghèo, lúc nhỏ có học trường tiểu học, tánh thông tuệ, ăn nói đàng dàng; sau ở thành Luân-đôn, thiệp nghệ khiến vô, tiếng tăm lừng lẫy, vương tôn công tử, ai cũng khâm phục hâm mộ. Tuy trong trường hát múa, nàng giao thiệp vẫn nhiều mà trong công trường nghệ, nàng vẫn giữ mình sạch sẽ, cái giá ngàn vàng kia không khứng bán rẻ cho ai; vì thế nàng giao thiệp tuy nhiều mà trong nhà vẫn nghèo như trước.

Một ngày nọ ông thân bị bệnh nặng, không tiền uống thuốc, nàng không biết cầu cứu với ai mà cũng không khứng chịu người ta giúp, ngó trước tình sau, nghĩ được một cách: nàng làm một tờ « quảng cáo cần vốn », đăng lên các báo, đại ý nói ai ứng triệu phải phụ một tiền linh (tiền anh) để cung cái phí trong lúc ra mắt nhau. Tiếng thơm của nàng, xa gần ai cũng nao nức, những bọn bình nhật muốn tiếp mà không được tiếp, nay gặp dịp này ai cũng gởi thơ ứng triệu, cầu kết hôn với nàng. Mỗi ngày có đến trên ngàn phong thư đều có phụ tiền theo, kể có trên vài mươi phông (vàng Anh). Nhờ thế có tiền cung cấp thuốc thang cho cha được lành mạnh mà những thư cầu hôn đó, cứ mỗi ngày mỗi tới. Bệnh cha đã hết lại còn dư tiền nữa. Nàng có lòng vui, lại đăng một cái quảng-cáo rằng: « Nhờ các ngài giúp tiền thuốc cho cha tôi, tôi cảm ơn các ngài, nay bệnh cha tôi đã lành, cái hôn-nghị trước cũng theo con mà bệnh mà tiêu đi. »

Tuy chuyện phỉnh người lấy tiền mà người ta ai cũng vui lòng, không chút gì oán giận.

VẬN-VĂN

Để ảnh

Người đây ảnh đây khác gì đâu,  
Người đã xưa, xem ảnh cũng đầu:  
Tay chống ngang máy, tay đỡ báo,  
Mắt nhìn trong kính, mắt rơi châu.  
Nét mình chắt phận thân chìm nổi,  
Ngân bầy cho đời cuộc bể dâu.  
Tâm sự nhường này ai kể biết?  
Người đây ảnh đây biết cho nhau.  
V. G. H.

Xem tờ kiến

Giống này nhỏ nhỏ thế mà ghê!  
Lũ lượt bỏ đi lũ lượt về.  
Góp sức vua tôi thành một tại,  
Chúa công lớn nhỏ cũng trăm nghề.  
Của chung dồn mãi lần đây ở;  
Một nhỏ xoi lần cũng ở đi.  
Đoàn thể kia ai khoe là miệng,  
Sợ cùng loài kiến đáng phần ché.  
HÒA-GIANG

Mình không biết tương tơi gì nhưng nghe nói rằng nhiều thì tương tơi, cũng phải nhận là đáng vì nhiều rằng tơi của ai cũng nhai cần mà nuốt được cái

X. V.

Một thứ dạn bán thieu tàu bay

Từ có tàu bay ra đời, người ta lại phải minh thứ gì mà phòng ngự tàu bay được. Một người công nhân ở công xưởng Nam-kinh phải minh thứ tên lửa. Nhiều người đã chú ý mà nhà hàng không cũng nhận làm một cái ảnh hưởng lợi hại. Mới rồi người kỹ sư ở công xưởng Ha nam cũng phát minh một thứ dạn bán thieu tàu bay, dạn bán lên trên không đến vài ngàn thước, có sức đốt cháy tàu bay trong lúc giây phút. Dạn này bán lên giữa không trung nó nổ thì tức khắc có hỏa diệm phát sinh xem như rặng đó dăng trời, tàu bay không chỗ tránh kịp. Ở Trĩn-châu đang bị địch quân khuấy rối, mà được loại vũ khí phát minh mới này, thiệt là một đôi quân mạnh địch lại không quân. Hiện đương chế tạo để vận sang các nơi ứng dụng.

Thế là ngày nay đã có thứ lợi khí để chế ngừa tàu bay.

nhà thường, hay mới thầy thuốc đến chích thuốc trừ vi-trùng tê-phong (serum antitetannique). Phải biết cách đề-phòng trước như thế, mới tránh khỏi loài vi-trùng tàn-ác kia, chớ để nước tới tròn mới nhảy, đầu có hồi-lâm nhớ lại sự hay của thuốc trừ vi trùng, thì dù muộn lắm rồi, khô bề sống mà hưởng sự hạnh-phúc.

LA-THAO-QUAN



# ANNAM LỊCH SỬ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ

##### THỪA THIÊN

Nước ngập lúa!

Ngày mùng 5 tháng sáu ta thấy tình trời mưa luôn mấy trận to, đồng lúa làng Nam-dương và làng Thanh-cần, (huyện Quảng điền) mới cấy, bị ngập, ngo ra mênh mông như biển, mãi đến 5, 6 ngày mà chưa thấy lúa! Hai làng ấy làm ruộng chỉ nhờ mùa trái (là mùa tháng tám) mà mùa này lại bị ngập như thế, gia đình mấy nhà trước đã mất luôn, dân nghèo chắc không khỏi cái kiếp mang bị gậy. Thảm thiết!

B. G.

#### LANH HÓA

Ăn mạng lỏi thối

Hôm 25 Jun, khi 9 giờ sáng tại chợ Dưa thuốc về làng Dư-quân, tòng Luán-la, phủ Tĩnh-gia, có một người đàn bà chết nằm đó và một người đàn bà mang cái gong ngồi một bên. Hỏi ra mới biết câu chuyện như thế này:

Người chết tên là Sen, góa chồng đã lâu, nay có người trong làng tên là Mâu, cậy người hàng xóm là thị Ninh bồi làm vợ; thị Sen bằng lòng, thị Ninh đưa tên Mâu ra nhà thị Sen chơi, sau tên Mâu đi làm ăn vắng, thị Sen lại không bằng lòng nữa. Từ đó thị Sen và thị Ninh tương cật cộ nhau về câu chuyện nần duyên đó. Bữa nay thị Sen đi chợ, gặp thị Ninh, hai bên liền cãi cộ đánh nhau, một lúc thì thị Sen chết. Sau có quan về khám. Khám xong lý trưởng mời quan về đình, quan tới đầu cung, thị Ninh năn nỉ, chết, rồi đem ruồi thị Sen là tên. Ng (tên này là con rết thị Ninh tên Nu nói đi cui vắng không biết gì. Hỏi đến nhân chứng thì nói lúc hai người đánh nhau có cái... Nu đứng đó trông không cho... Quan hỏi qua tên Nu thì nó lung lung đáp rằng, tên Mâu xui người đánh chết chi nó. Làm biên bản xong quan cho mai táng, rồi giải thị Ninh ra phủ, và giao

cho lý trưởng tìm tên Mâu về giải phủ tra cứu. Chưa biết xét xử ra sao.

Ng. T. T.

#### Một việc oan ức

Nguyễn - ngọc - Cái làm Lý-trưởng làng Phương-giới, tòng Cao-một, phủ Quảng-hóa, đã 3 năm nay, sưu thuế đủ, việc quan thanh. Ngày 30 tháng 10 Annam năm ngoái ở làng ấy có tên Trạc cu ly trưởng chánh) đi làm về uống rượu say, vợ chồng đánh nhau. Tên Tèo đi tuần nghe hô hoán vội vàng chạy đến phân giải, không may đang lúc tên Trạc ngó rượu, chẳng kể phải trái liền đánh lườa, hai tên bị thương nằm cả. Lý trưởng liền trình Quan phủ cũ, quan đi vắng, lý trưởng trình Chánh-tòng Ngô-vân - Thục.

Đến sáng ngày mai, Chánh-tòng vừa tới chỗ người bị thương nằm, thì ông tây thương chánh cũng đến đó, không hỏi đến gì cả, liền đánh Chánh-tòng và lý trưởng rồi cho tên Trạc đi nhà thương.

Khi quan phủ về, bắt lý trưởng và đôi chứng cứ, ai nấy đều nói như trên. Thế mà quan bắt lý trưởng ký án: « nghi thấu thương, bất thân thương, phạt 12500 cùng thời tịch » Lý trưởng không chịu nhưng quan bắt buộc phải ký. Bấy giờ thấy tình sự: rằng « khi lý trưởng đi vắng mà trình chánh-tòng thì khỏi tội, nhưng cứ quan phủ sát bầm thì tên Lý-trưởng ấy công vụ trở nhác, để vô ích, phải tịch tịch. tên Tèo phạt 12500, tên Tề anh tên Tèo phạt 9500, chánh-tòng vô can ».

Việc xử danh lớn nhau mà lại bị cái tội việc công trở nhác, nghĩ có oan không?

Lai cáo

#### BẾN-THỦY

Bốn yếu cầu của công nhân Bến-thủy

Nguyễn hôm 6-7-30, hỏi bà giờ chiều hơn 500 công nhân nhà máy điện Bến-thủy kéo nhau lên bàn giấy ông chủ yếu cầu bốn điều như sau này:

- 1/ đặc sáu người cai dân ba, một người xếp đả bả.
- 2/ dân ông dân ba phải xếp chỗ ngồi phân biệt.

3/ mua vải xanh che cửa kính. 4/ đuổi tên coi Chuyền cai xâu vôi, vì tên cai ấy áp bức công nhân quá u đả-mạp.

Chủ đã nhận các điều yêu cầu và hẹn ba ngày nữa sẽ trả lời, nhưng anh em coi em yêu cầu đuổi tên cai Chuyền ra ngay thời họ sẽ vào làm, chủ bảo cứ vào làm rồi đuổi, họ kêu nhau ra về vào lúc 3 giờ rưỡi.

Một người biết chuyện

#### HÀ-TỈNH

Về việc rải truyền đơn

Trong báo Tiếng - Dân số 297 ra ngày 10 juillet có bài nói Phạm-Đàn (chủ Nam hoa lâu), Đào-tư-Khai (học sinh) L.-Lan (học-sinh) bị bắt tháng 10 án treo.

Tin ấy là lầm. Phạm-Đàn, thơ kỹ số điền chánh; Đào-tư-Khai (học sinh), Lê-Lan (học sinh) đều được trắng án được ra ngục từ hôm mùng 2 tháng sáu Annam.

Hôm ba người ấy được ra ngục thì

#### B. T. KH. QUẢNG-NAM

Của ai?

Nhấn hôm 10-7-30 tới vào phủ Tam kỳ về, khi 5 giờ chiều, ngang km 164 đàng thiên lý 10, được một cái bốp phoi mới, không biết của ai đánh rơi, vì không có giấy căn cước thuế thân và tên tuổi chi cả.

Trong bốp phoi đó có một tấm hình mi-corps 6x9, 5 tờ bạc giấy một, và 2 tờ bạc giấy năm mới tinh, một xấp giấy thơ thiết nhiều.

Bốp phoi ấy của ông nào, hãy viết thơ hoặc đến tận nhà tôi nhìn nhận lấy

Adresse: HUYNH-BÁ-KHIÊM ở Ngõ-ba Phủ Thăng-bình

FAIFOO

Lại xét nhà!

Hôm 7 juillet, vào lối hai giờ chiều, ông một đôi Tra-my ông Pou Tam-ke cũng đi với Tông-ly, tới xé nhà ông Hồ-dắc-Thành ở tại làng Bàn-Đạch. Cũng trong ngày ấy tới xét nhà bà Thán và nhà cô vợ ông

Nguyễn-uê-Khai. Cả ba nơi đều không bắt được vật gì cả.

T. M.

#### Lại chuyện tư lịch

Cái thăm trạng của dân nghèo làng An-hóa, tòng An-hóa phủ Tam-kỳ, như sau này:

1/ Năm 1927, làng ấy có làm đơn xin Tỉnh, khẩn nại số đất 15 mẫu. Tỉnh cho về xin quan phủ đem xâu tư lịch khai phá, thời quan phủ cho làm được một năm mà thôi, nay khai khẩn nữa chừng qua phủ không cho nữa, bắt đi làm làng khác.

2/ Chiều theo nghị định 31-12-1908 thì 5 ngày « sưu » công lịch còn lại, nhà nước cho chuộc 3 ngày, còn 2 ngày thì tùy ý. Từ đầu 1929 trở về sau, chiếu theo nghị định 30-10-1928, thì từ 18 đến 60 tuổi ai ai cũng nộp 2550 nhất định, lại còn gia « bách p' an » chỉ nhai thập « thành » ra 3500 thời không có 5 ngày công lịch. Thế mà hơn Hương-mục: Bôi-Điền và Nguyễn-Sách, với Phó lý Trần-Giáo, thông đồng với Chánh tòng là Nguyễn-Phiêu, đem xâu tư lịch trong làng, qua đấp đàng làng Phú-xuân, nếu chủ dân nào mất việc sanh nhai, thì nộp 0\$80 cho Hương-mục Bôi-Điền và Nguyễn-Sách; còn ruộng làng « nương » lấp, đất khẩn nữa chừng, thời mắc kệ thôi.

Than ôi! dân nghèo khổ khổ làm ăn, được bữa mai mất bữa tối, lại có sự « xâu thuế »; cả ngày đi làm, tối lại còn đi canh phòng. Thế mà hơn Hương chức bắt đi làm xâu làng khác, nếu đi không được, phải chịu tiền mua. Nghĩ có lầm không?

H. H.

#### BÌNH-ĐỊNH

Sao lại giam cả hai bên?

Làng Tài lương ở tòng Trung-Yên tước về phủ Bồng-sơn, mới rồi có nhà Chương bị cháy, người nhà la cứu cứu thì bốn phía xe gần đều chạy tới cứu lửa. Lúc lửa mới tắt, chủ nhà thấy đũa đốt nhà chạy trốn, bên la lên và kêu người làm chứng. Chữa lửa xong, Chương liền làm đơn thưa làng, có mấy người làm chứng kỳ tên.

Làng kêu tên đốt nhà tôi thì nó chối, nên chuyện đem tới quan. Quan không nói đến đem tôi đem đem cả, tôi nói vì thù rặng nên kiếm chuyện vu oan. Hiện có người đã được tra; chủ nhà và phạm nhưn thán sấp má chờ lịnh.

Lý vô nhị thì, bên nào quấy thì trị bên ấy, sao lại bắt cả hai tay như thế?

Một người dân làng

#### BẮC-KỲ

HANOI

Một việc khám phá hệ trọng  
Hôm năm giờ sáng hôm 10 juillet, số Mật thám được tin báo, lập tức đến khám nhà số 108 phố Goussard

Hanoi. Đi khám nhà này, có quan chánh số Mật thám Bắc kỳ, quan Cẩm riêng Pujol, ba viên Thanh tra Mật thám Tây, và nhiều lính Mật thám Ta.

Vào đến nhà, thì người trong nhà còn ngủ yên chưa dậy. Khám nhà thì bắt được hai khẩu súng lục với nhiều viên đạn chưa bắn. Trong nhà tất cả có bốn người: ba người đàn ông trẻ tuổi và một thiếu nữ. Ba người đàn ông này hình dáng khá nghị, ăn mặc khi tày khi ta, đi về không có điệu độ; số Mật thám chú ý đến đã lâu. Khi vào bắt thì cả bốn người đều muốn kháng cự, và toan bắn một phát súng, nhưng các viên chức giật được súng ngay.

Giải về số Mật thám xét hỏi, một người tên là Lê hữu Cảnh chưa chịu khai gì cả. Trong khi quan Cẩm Pujol đang lấy cung, thì Lê-hữu - Cảnh lura nuay từ trên gác xuống sân « Mật-thám, bị thương ở đầu và ngực lập tức cho giải Lê hữu Cảnh vào nhà thương điều trị. Ngay sau khi ấy, quan Cẩm Pujol đã cùng với quan Biện lý Jodin và quan Dư thăm Bonhoure vào nhà thương hỏi hộ để khám nghiệm Lê hữu Cảnh.

Số Mật thám rất chú trọng đến việc bắt bốn người này.

Xem qua trang ba cột như!

MACHINE A CALCULER REBO  
Làm độ hầu khắp to... rất mau không  
mất sức, không làm... QUA BAI HAI...  
Thầy giỏi thuốc hay mà  
có lòng từ thiện.  
? ? ?  
AN MẠCH CHO ĐƠN  
MÀ KHÔNG LẤY TIỀN  
Am-hiệu bệnh-linh người  
Nam ta, an mạch chữa  
bệnh, theo khoa học tân  
thời, rất là thần hiệu, chỉ  
có thầy thuốc  
ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI  
DƯỢC PHONG  
Số 114 hàng Bông  
cây da cửa quyền  
HANOI

# AI ĐÃ CÓ VỢ? AI SẮP CÓ VỢ?

### NHỮNG LỜI DẶN CỦA NHÀ THUỐC

THAM - THIÊN - ĐƯƠNG

Bạn Phụ-nữ ta nên chú ý!

Các cô, nếu kinh-nguyệt không đều nên dùng **Điền kinh-chúng tử**  
Các bà, muốn có con... nên dùng **Vô-thương-nữ-bầu**  
khi đã có thai... **Thiên-kim-an-thai**  
khi ở cũ... **Bách-bồ-vệ-sinh-tửu**  
nếu thấy tẻ môi ù dột trong  
minh... **Bồ huyết-khu-phong**  
Muốn có Dược-Mục (catalogue để xem rõ, đính theo thơ  
0\$08 tem gởi cho  
M. TRẦN - KIEM - QUÂN  
Rue Đông - Ba  
HUE

### CHỈ CÂY NƠI MÌNH

PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI (TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT  
GIANG-HÀ dịch

Số 55

Chương thứ ba mươi mốt

Tiếp theo

Nó sợ bị rơi lại câu này bốn lần, đem cả tay lại mà rón dích chích y như người ốm, nếu nó kia y thì dịch y như ở ở cũ, thì từ ra cái lương thì nó cũng được an vị ở đó làm hết bốn phần bốn nó dịch tiếp:

Cái thời kỳ mà những người đàn bà Ấn-đó chỉ đem cả tai năng để học các lễ phép, cách đứng, cách ngồi, còn ngoài ra bất kỳ học chuyện gì cũng cho là chuyện đả hèn, cái thời kỳ ấy là đã qua. Ngay nay thì không thể một phần đáng trong hạng người, cái lúc cũng chẳng đường học vấn, và biết nhớ đến nước Ấn độ

xưa. Người đàn bà mà tôi coi đó là thuốc vớ phải ấy. Cha mẹ người ấy thuốc trước là người đạo Hồi-Hồi, nhưng đã sớm biết ăn năn cải giáo mà theo đạo Thiên chúa La-mã của chúng tôi, do cũng như công - nghiệp của cô Lê-cô-lê. Nhưng sự truyền đạo ở xứ Ấn-đó vì cái ảnh hưởng của các phái các giáo mà phải gặp nhiều điều cực khổ ở Ấn-đó là ai cái giáo thì ra khỏi giống, khỏi phái, nghĩa là phải chịu mất cả công danh quyền lợi trong đời. Do chính là cái cảnh ngộ của cái gia đình ấy phải sụp xuống lam cai hàng hèn hạ như không một ai nhớ đến và giao thiệp với nó.

Cảnh nhà ấy vì bị người Ấn-đó học đòi thì phải xu hướng về từ hội Âu tây; vì thế mà sau giao thiệp quen biết với một người Pháp rồi hẳn với người ấy mà đứng lên một số chế tạo và bóng dật lên là: Bô-rét-xa-ny Béc-chê. (chữ đầu là tên người Ấn-đó, chữ sau là tên

người Tây).  
« Chính ai nhà bà Béc-chê mà ông Éch-mông đã làm quen với cô Ma-ri Bô-rét-xa-ny, và phải lòng cô ấy; đầu ấy đã chứng rằng những cái tình ái tốt mà tôi nói về người con gái này ở trên là đầu thật; cả cuộc đời tra của tôi cũng đều chứng minh như vậy. Nhưng khi tôi đến thì bà đã đi rồi tôi không được gặp. Vì sao mà cuộc đời đời của hai người trẻ tuổi ấy lại có đầu trở ngại? Câu hỏi ấy không phải về bản phận tôi trả lời.  
« Nhưng đầu thế nào mà lòng tôi cai lệ cưới đi cũng đã làm ta như thời chúng tôi, có Lê-cô-lê làm phép giao cho ông Éch-mông Bà-da-minh và cô Ma-ri Bô-rét-xa-ny; cái giấy hôn thú và ngày tháng có ghi trong quyển sổ chúng tôi, nếu khi nào cần dùng thì chúng tôi có thể chép một bản gửi hầu, ngay.  
« Trong bốn năm ông Éch-mông ở tại nhà cha mẹ vợ, và Đức Cha Trót có xuống an cho vợ chồng

ông sinh ra được một đứa con gái. Nhưng ai ở Đu-ka mà có biết ông Éch-mông thì cũng đều thương như; hai vợ chồng ấy an ở rất đàng lam gương, chỉ có hai ham thích những chuyện vui sướng ở thế-gian; nhưng đó là cái bệnh chung của thanh niên, đối với thanh niên ta đương nên có chấp.  
« Nhà Bô-rét-xa-ny Béc-chê thì tình duyên đã lâu, nhưng sau vì nhiều tai biến thành phải sự vì một ngày kia không còn chi cả; Ông bà Bô-rét-xa-ny đều qua đời còn ông bà Béc-chê thì về Pháp; ông Éch-mông bây giờ mới khởi hành đi Đu-ka; đi tìm cây lạ và tìm đồ la bán cho mấy nhà buôn Anh. Cả người vợ và đứa con gái lên ba tuổi cũng cùng đi với ông.  
« Từ khi đó ông Éch-mông không trở về Đu-ka nữa, như tôi có hỏi, một người bạn mà ông Éch-mông thường hay viết thư, và theo như lời của cô Lê-cô-lê, thì ông Éch-mông ở lại thành Đu-ka

đến mấy năm, vì ở đó gần vùng Hy mã lập và tuần như công việc của ông ở đó phải đạt lắm.  
« Về phần tôi thì tôi không biết thành Đu-ka, nhưng ở đó cũng có các cố gắng đạo. Nếu ngài có cần biết việc gì ở Đu-ka thì tôi vui lòng viết cho ngài một bức thư để đưa cho một vị cố đạo ở đó, có lẽ cũng là một điều có ích cho cuộc đời của ngài.  
« Cái thơ đến đây là hết. Con Béc-rin viết hết câu sau cùng, không cần đọc lại, liền lấy mấy tờ giấy lại cầm chạy lại cho ông Vũ-phần. Ông này đương đi qua đi lại, nghe con Béc-rin đến bên nói:  
« Sao lâu vậy?  
— Thưa ngài bức thơ dài quá và cũng khó dịch nữa.  
— Có ai đến phá rầy mấy không? Ta nghe của phòng mấy khệp đi mở lại hai lần?  
Thật ông Vũ-phần đã hỏi, chỉ bằng nói thật:  
— Ông Lê-ô-đo và Ta-luân có vào phòng tôi.  
— Vậy á!

Ông Vũ-phần coi bộ muốn hỏi toán nhàn việc khác nhưng ông đầu lòng chỉ nói:  
« Thôi, đọc cái thơ kia trước đã, rồi sẽ hay chuyện ấy; hãy ngồi lại gần bên ta đây mà đọc chậm rãi rõ ràng, đừng lên giọng. »  
Con Béc-rin vẫn lì lợm, nhưng cái giọng nó cũng yếu ớt không phải mạnh. Thành thường ông Vũ-phần nói bức thư, nhưng chỉ nói một mình thôi không nói với con Béc-rin:  
« Hai vợ chồng đáng làm gương... Ham sự vui sướng thế gian... Nhà buôn Anh, nhà nào?... Mọi người ban; lên chi? người nào? Mấy sự ấy là vào khoản nào? năm nào? tháng nào? ... »  
« Khi con Béc-rin đọc xong, ông Vũ-phần nói một câu tóm tắt cả cái nội bức rúc nóng nảy của ông: « Chỉ những câu sướng, không một thực trong. Không có một cái từ, không có một ngày tháng gì cả. Từ nói cho mấy người kia quá là mờ! »  
« Con này



SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

HỘI S E T E G A là hội trách nhiệm lưu-hạn, vừa được thay đổi, hội sở tại Quinhon, địa chỉ số 200 000 000...

Có lẽ đó là một cái cách mệnh rất lạ lùng...

1. Lê Hữu Cảnh, 2. Nguyễn Hoàn, 3. Nguyễn Quất 4. Nguyễn thị Thanh...

Suốt trong ngày hôm qua, viên Cảnh sát Pujol vẫn xét hỏi Nguyễn Hoàn...

Ông Néron đã về tới Hanoi ngày 12 tháng 12...

Nên xem PHÉP NUÔI LỢN của ông Thu-y Nguyễn-trung...

CÁO-BẠCH HỘI SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM...

Cũng là một cách ứng biến tạm thời

(Chánh sách a đảo-kênh) Từ hai chữ dân quyền xuất hiện trên đời...

Đào kênh là thế nào? là trở một đường mới để xoay tai...

Nói cho rõ ra, tức là ta có cái gì cao chầy thấp mà dân một đường...

mới cho nước theo đó mà chảy xuôi, không phải là ngân đôn, từ chỗ thấp mà đôn ngược lên trên...

Xử ta vài ba năm nay phong trào bề ngoài tràn vào, kích thích tai mắt trong dân gian...

MUỐN CÓ MỘT ÔNG THẦY cách dạy dỗ, phẩm hạnh dạy dỗ, để dạy bảo con em trong nhà...

Gia đình giáo dục nhà in Tiếng-Dân xuất bản là được.

NHIỀU NGƯỜI BỊ PHÒNG-TÍCH Bệnh Phòng Tích dân ông, dân bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi...

TOURANE Xưởng PHAM-CU-HAI Rue Đỗ-Hữu-Vi

Thonet Bán buôn và bán lẻ

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÀU Ông-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

VIỆC THÊ-GIỚI

A-DÔNG TRUNG HOA

Thương hải 9 Juillet. - Vì Quốc-Dân-quân (Phong) chống cự mạnh, nên Tướng đã rút lữ đoàn công-tấn khỏi thành ngày 19 Jui...

Diêm-nhưong Thanh-Đào cho Trương-học-Lương Diêm-tích-Son, sau khi quân Sơn-tây vào 14-nam...

Khởi tâm nhân Arip-Thương-hải. - Thành Sa-thị (tiểu Hồ bắc) trên sông Dương-Tử...

AU-CHÂU PHÁP Tại Hạ-Nghị-viện Pháp

Kính thêm mây lời trân trọng Của quan lớn Tri-phủ TRẦN-BÌNH-THÀNH

Xem mấy tờ báo Thần-Chung số chết, thấy quan Tri-phủ Trần-bình-Thành, hồi hưu (en retraite) Thudamot...

VIÊN-ĐÔNG PHÔNG-TRÁI HỘI TRUNG-KY NAM-HƯƠNG NGÂN-HÀNG

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÀU Ông-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

phát hành ở thuộc-địa. Ông nghị lấy Outrey mới về các cuộc công-tấn phải làm cho hoàn thành...

Mối xung đột nước Ý đại lợi (Italia) và nước Nam Tư lập phư (Yougoslatre)

Nước Anh động thêm tàu chiến Luân-dôn 9 Juillet. - Tổng-trưởng đội Hải-quân mới làm đơn xin chính phủ...

Xe phun nước ở Đức Sở Cảnh sát Đức mới được một chiếc xe thiết giáp...

Nên viết thư ngay kẻo hết Thư dền manchon TITO-LANDI là thư tốt nhất hàng ở bên PHÁP...

VIÊN-ĐÔNG PHÔNG-TRÁI HỘI TRUNG-KY NAM-HƯƠNG NGÂN-HÀNG

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÀU Ông-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

khẩu đại báo nhỏ nhỏ, đáng áp lực mà phao nước ra xa 50 thước.

Cái thămtragung của con nhà lao động Bà-Lâm. - Ở mỏ Venjlaw, hơi ngạt bằng ra, 70 thợ-thuyền chết...

Đức Nga giao thiệp Công việc của Ủy-viện Đức Nga giao-tiếp đã lâu vào đây...

Nước Anh động thêm tàu chiến Luân-dôn 9 Juillet. - Tổng-trưởng đội Hải-quân mới làm đơn xin chính phủ...

HÀNG THUỐC NORMALE L. SARREAU LA HANG-THUỐC ĐANG

Nên viết thư ngay kẻo hết Thư dền manchon TITO-LANDI là thư tốt nhất hàng ở bên PHÁP...

VIÊN-ĐÔNG PHÔNG-TRÁI HỘI TRUNG-KY NAM-HƯƠNG NGÂN-HÀNG

NƯỚC MẮM BẮC-ĐÀU Ông-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH



